

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUÂN KHU 4 **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HS-ST
Ngày 26 - 01 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN QUÂN SỰ KHU VỰC QUÂN KHU 4

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: 1// Nguyễn Duy Nam

Các Hội thẩm quân nhân: - 1// Dương Văn Vinh

- 1// Nguyễn Đình Long

- Thư ký phiên tòa: 2/ Hoàng Đình Dũng - Thư ký Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 4.

- Đại diện Viện kiểm sát quân sự khu vực 1 Bộ đội Biên phòng tham gia phiên tòa: 3// Nguyễn Huy Hoàng, 4/ Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021, tại Phòng xử án Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 4 đã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đỗ Xuân H**; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày 05/5/1973; quê quán: xã VT, huyện VL, tỉnh Thanh Hoá; nơi ĐKNKTT: thôn 6, xã VT, huyện VL, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; học vấn: 07/12; con ông: Đỗ Xuân M (đã chết) và bà: Vũ Thị T; có vợ: Nguyễn Thị L và 05 con, con lớn sinh năm 2000 và con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 23/9/2020 đến ngày 29/9/2020; có mặt.

2. Họ và tên: **Hà Văn H**; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày 02/12/1970; quê quán: xã VT, huyện VL, tỉnh Thanh Hoá; nơi ĐKNKTT: thôn 7, xã VT, huyện VL, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; học vấn: 12/12; con ông: Hà Văn H (đã chết) và bà: Trần Thị B (đã chết); có vợ: Nguyễn Thị P và 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 23/9/2020 đến ngày 29/9/2020; có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn K**; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày 10/10/1982; quê quán: xã VT, huyện VL, tỉnh Thanh Hoá; nơi ĐKNKTT: thôn 6, xã VT, huyện VL, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; học vấn: 12/12; con ông: Nguyễn Văn L và bà: Hoàng Thị

K; có vợ: Nguyễn Thị Viết T; tiền án: không; tiền sự: ngày 13/01/2020 bị công an xã VL, huyện VL, tỉnh Thanh Hoá xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (đã chấp hành xong hình phạt ngày 25/02/2020); nhân thân: chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật mà đã được xoá; bị tạm giữ từ ngày 23/9/2020 đến ngày 29/9/2020; có mặt.

4. Họ và tên: **Trịnh Đình K**; giới tính: nam; tên gọi khác: không; sinh ngày 23/07/1988; quê quán: xã VT, huyện VL, tỉnh TH; nơi ĐKNKTT: Đồn Biên phòng Y, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh TH; nghề nghiệp: bộ đội; cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi phạm tội: 2//CN, nhân viên Đồn Biên phòng Y thuộc Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh TH; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; học vấn: 12/12; con ông: Trịnh Đình N (đã chết) và bà: Chu Thị T; có vợ: Vũ Thị Minh H và 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị kết án, xử lý hành chính hay xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 23/9/2020 đến ngày 29/9/2020; có mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Thị L; vắng mặt không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 22/9/2019, Nguyễn Văn K đến nhà Đỗ Xuân H tại thôn 6, xã VT, huyện VL, tỉnh Thanh Hoá chơi. Trong lúc ngồi uống nước với Nguyễn Văn K, H gọi điện cho Trịnh Đình K và bảo K “ra uống nước, trời mưa làm tý phôm”. Trịnh Đình K đồng ý và đi đến nhà Đỗ Xuân H. Một lúc sau có Hà Văn H cùng đến nhà H chơi, H rủ mọi người đánh “phôm” thì cả Nguyễn Văn K, Trịnh Đình K và Đỗ Xuân H đều đồng ý.

Các đối tượng đánh bạc được một lúc thì Đỗ Xuân H nghỉ trước, còn Trịnh Đình K, Nguyễn Văn K và Hà Văn H tiếp tục đánh bạc với nhau. Khoảng 23 giờ 05 phút thì tất cả cùng nghỉ đánh bạc ra về. Khi Trịnh Đình K, Nguyễn Văn K và Hà Văn H dắt xe ra về thì công an huyện Vĩnh Lộc tiến hành kiểm tra, phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật nên đã yêu cầu các đối tượng về trụ sở công an huyện Vĩnh Lộc để làm việc. Nhận thức được hành vi sai trái nên Trịnh Đình K, Nguyễn Văn K và Hà Văn H đã viết đơn đầu thú, khai báo toàn bộ hành vi đánh bạc. Riêng Đỗ Xuân H bỏ chạy nhưng sáng ngày 23/9/2020 cũng đã đến đầu thú tại Cơ quan công an huyện Vĩnh Lộc.

Quá trình điều tra xác định được các bị cáo đã sử dụng số tiền 33.565.000 đồng để đánh bạc. Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 18/12/2020 của Viện kiểm sát quân sự khu vực 1 Bộ đội Biên phòng truy tố các bị can Đỗ Xuân H, Trịnh Đình K, Nguyễn Văn K, Hà Văn H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trịnh Đình K khai: tối ngày 22/9/2020, Đỗ Xuân H gọi cho K rủ K đến nhà H chơi và đánh bạc thì K nhận lời. K mang theo số tiền 5.520.000 đồng và ra cây ATM rút thêm 15.000.000 đồng rồi đến nhà H để đánh bạc. Khi đến nhà Đỗ Xuân H thì thấy H và Nguyễn Văn K đang ngồi uống nước nên cả 3 người cùng ngồi uống nước. Khi Hà Văn H đến nhà Đỗ Xuân H chơi và H rủ mọi người đánh bạc thì tất cả cùng đồng ý. Đỗ Xuân H đi lấy bài tu lơ khơ ném xuống chiếu còn K chia bài để mọi người cùng chơi. Hình thức đánh bạc là đánh “phôm” được thua bằng tiền với luật chơi: người nào về nhất ăn tất cả, người về nhì mất 50.000 đồng, người về ba mất 100.000 đồng, người về cuối mất 150.000 đồng, người nào “cháy” (không có “phôm”) thì mất 200.000 đồng. Người nào “ù” (có 3 “phôm”) hoặc có 03 lá bài “K” thì

được của những người còn lại 300.000 đồng. Người nào có 04 lá bài “K” thì được của những người còn lại 600.000 đồng. Người có bài “ù” hoặc 03 lá bài “K” sẽ trích 50.000 đồng; người nào có 04 lá bài “K” sẽ trích 100.000 đồng để ăn sáng, uống nước. Quá trình đánh bạc Đỗ Xuân H nghỉ trước, còn Trịnh Đình K, Nguyễn Văn K và Hà Văn H đánh bạc đến khoảng 23 giờ 05 phút thì nghỉ do Nguyễn Văn K và H hết tiền. Trịnh Đình K cho Hà Văn H 500.000 đồng, số tiền còn lại K cất vào ví. Ngoài số tiền nói trên, K không sử dụng tài sản gì khác để đánh bạc. Khi làm việc với công an huyện Vĩnh Lộc, K đã tự nguyện giao nộp 31.520.000 đồng. Quá trình công tác, Trịnh Đình K được tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá tặng Bằng khen. Ngoài ra, K còn được tặng danh hiệu Chiến sỹ tiên tiến năm 2018.

Bị cáo Hà Văn H khai: khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/9/2020, H đến nhà Đỗ Xuân H chơi. Tại đây có H, Nguyễn Văn K và Trịnh Đình K đang ngồi uống nước nên H rủ mọi người đánh bạc thì tất cả cùng đồng ý. Hình thức đánh bạc như lời khai của Trịnh Đình K. H sử dụng 5.000.000 đồng để đánh bạc và đánh đến lúc thua gần hết số tiền trên thì nghỉ, lúc này H chỉ còn 65.000 đồng và được Trịnh Đình K cho 500.000 đồng. Khi công an huyện Vĩnh Lộc đến khám xét, lập biên bản đã thu giữ 565.000 đồng còn lại trên người H. Ngoài số tiền nói trên, H không sử dụng tài sản gì khác để đánh bạc. H có bố đẻ là thương binh.

Bị cáo Nguyễn Văn K khai: khoảng 20 giờ ngày 22/9/2020, K đến nhà Đỗ Xuân H chơi. Sau đó có Trịnh Đình K và Hà Văn H cũng đến chơi. Tại đây, H rủ mọi người đánh bạc thì tất cả mọi người cùng đồng ý. Hình thức đánh bạc đúng như Trịnh Đình K khai. Nguyễn Văn K sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, K đánh bạc đến khoảng 23 giờ hết tiền nên tất cả mọi người cùng nghỉ. Ngoài số tiền 3.000.000 đồng, K không sử dụng tài sản gì khác để đánh bạc.

Bị cáo Đỗ Xuân H khai: khoảng hơn 20 giờ ngày 22/9/2020, khi H đang ở nhà thì có Nguyễn Văn K đến chơi. H gọi điện cho Trịnh Đình K nói “ra uống nước, trời mua làm tý phở” thì K đồng ý. Khi Trịnh Đình K, Nguyễn Văn K và H đang ngồi uống nước thì Hà Văn H đến chơi. Tại đây, H rủ mọi người đánh “phở” thì tất cả cùng đồng ý. H sử dụng 4.000.000 đồng để đánh bạc nhưng chơi được một lúc thì cảm thấy mệt nên H nghỉ không chơi nữa, lúc đó trong ví của H còn 1.080.000 đồng. Lúc mọi người nghỉ đánh bạc, H thấy có 400.000 đồng trên chiếu nên đã cầm lấy và bảo mọi người sáng mai đi ăn sáng. Khi công an huyện Vĩnh Lộc kiểm tra và yêu cầu mọi người về trụ sở để làm việc đã thu giữ 01 chiếc ví da màu đen bên trong có 1.080.000 đồng; 01 bộ bài tu lơ khơ mà các đối tượng sử dụng để đánh bạc; 01 đầu thu hình camera nhãn hiệu HIKVISION màu đen và một số đồ vật khác. Ngoài số tiền 1.080.000 đồng thì những đồ vật bị thu giữ đã được trả công an huyện Vĩnh Lộc trả lại. Quá trình làm việc với cơ quan điều tra khu vực 1 Bộ đội Biên phòng, H đã tự nguyện giao nộp số tiền 400.000 đồng mà H đã cầm trên chiếu khi mọi người nghỉ. H có mẹ đẻ là bà Vũ Thị T được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 18/12/2020 của Viện kiểm sát quân sự khu vực 1 Bộ đội Biên phòng. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các đặc điểm về nhân thân của từng bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Đỗ Xuân H, Trịnh Đình K, Nguyễn Văn K và Hà Văn H phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều

51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Đỗ Xuân H, Hà Văn H do các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo thành khẩn khai báo và bố hoặc mẹ của các bị cáo là người có công, các bị cáo viết đơn đầu thú hành vi phạm tội. Áp dụng điểm i, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trịnh Đình K vì bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, quá trình công tác K được tặng Bằng khen và Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba; ngoài ra K đã viết đơn đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Áp dụng điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn K do bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo và đã viết đơn đầu thú. Áp dụng Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 06 đến 09 tháng tù. Áp dụng Điều 17, Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Xuân H từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Hà Văn H từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Trịnh Đình K từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng. Về hình phạt bổ sung: không đề nghị áp dụng. Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với số tiền 33.565.000 đồng; tịch thu, tiêu huỷ 01 bộ bài tu lơ khơ là các công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về lời luận tội của Kiểm sát viên mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tổ tụng, quyết định tổ tụng của cơ quan Công an huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá; cơ quan Điều tra hình sự khu vực 1 Bộ đội Biên phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát quân sự khu vực 1 Bộ đội Biên phòng, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tổ tụng hình sự. Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xác minh tại phiên tòa. Vì vậy có đủ chứng cứ để khẳng định Đỗ Xuân H, Nguyễn Văn K, Trịnh Đình K và Hà Văn H đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “phỏm” tại nhà Đỗ Xuân H vào tối ngày 22/9/2020. Số tiền các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc là 33.565.000 đồng, bao gồm số tiền 31.520.000 đồng thu giữ của Trịnh Đình K, số tiền 565.000 đồng thu giữ của Hà Văn H, số tiền 1.080.000 đồng thu giữ của Đỗ Xuân H và số tiền 400.000 đồng (tiền do các đối tượng đánh bạc trích ra từ việc đánh bạc để ăn sáng) do Đỗ Xuân H giao nộp. Các bị cáo là những người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc bị pháp luật cấm nhưng với ý thức coi thường pháp luật nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Viện kiểm sát quân sự khu vực 1 Bộ đội Biên phòng truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi đánh bạc của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự cộng đồng được quy định trong Bộ luật Hình sự, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương. Mặc dù số tiền sử dụng vào việc đánh bạc của từng bị cáo khác nhau, bị cáo Đỗ Xuân H đã sử dụng nhà của H để đánh bạc và gọi điện rủ Trịnh Đình K tham gia, bị cáo Hà Văn H là người trực tiếp khởi xướng việc đánh bạc tại nhà Đỗ Xuân H. Tuy nhiên, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, có tính chất ít nghiêm trọng. Các bị cùng tham gia thực hiện hành vi đánh bạc mà không có sự bàn bạc, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng người. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét tính chất của đồng phạm, mức độ tham gia cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thấy rằng cần áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự để buộc các bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm hình sự trong vai trò là người thực hành về tổng số tiền 33.565.000 (*ba mươi ba triệu, năm trăm sáu lăm nghìn*) đồng đã sử dụng để đánh bạc.

[4] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là lần đầu tiên các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc đủ yếu tố cấu thành tội phạm và phải chịu trách nhiệm hình sự nhưng thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trịnh Đình K còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự do quá trình công tác được tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba, Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá tặng Bằng khen. Ngoài ra, khi phát hiện có dấu hiệu của hành vi vi phạm pháp luật, công an huyện Vĩnh Lộc đã vận động thuyết phục nên tất cả các bị cáo đều viết đơn đầu thú; bố đẻ của bị cáo Hà Văn H là thương binh; mẹ đẻ của bị cáo Đỗ Xuân H được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất; bị cáo Trịnh Đình K được tặng Danh hiệu Chiến sỹ tiên tiến năm 2018. Vì vậy, các bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Các bị cáo Đỗ Xuân H, Trịnh Đình K, Hà Văn H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và cũng không có tiền án, tiền sự. Về nhân thân, Đỗ Xuân H, Hà Văn H và Trịnh Đình K đều chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật hay bị kết án lần nào. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng chỉ cần áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 35 Bộ luật Hình sự để xử phạt tiền cũng đủ để giáo dục các bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật. Riêng bị cáo Nguyễn Văn K mặc dù cùng phải chịu trách nhiệm hình sự trong vai trò đồng phạm và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như các bị cáo khác. K cũng không có tiền án nhưng có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc đã bị công an xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá xử phạt 1.500.000 đồng ngày 13/01/2020 (chấp hành xong ngày 25/02/2020). Đối chiếu với quy định tại Điều 7 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 thì hành vi đánh bạc bị xử phạt vi phạm hành chính của Nguyễn Văn K không thuộc trường hợp được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự để cách ly bị cáo Nguyễn Văn K ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể răn đe, giáo dục bị cáo có thái độ chấp hành pháp luật. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 23/9/2020 đến ngày 29/9/2020. Vì vậy, thời gian tạm giữ nói trên được trừ vào thời hạn chấp hành hình phạt tù, cứ 01 ngày tạm giữ bằng 01 ngày tù. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình còn khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: đối với số tiền 33.565.000 đồng được các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc là phương tiện dùng vào việc phạm tội, Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với bộ bài tu lơ khơ mà các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc là công cụ phạm tội nhưng không có giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu huỷ.

Đối với vật chứng là các USB chứa dữ liệu điện tử được trích xuất từ đầu thu camera trong nhà Đỗ Xuân Hoá và bản ghi âm hỏi cung các bị cáo là chứng cứ của vụ án được lưu giữ theo hồ sơ vụ án. Các tài liệu, đồ vật khác được thu giữ trong quá trình điều tra, truy tố đã được trả lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên, căn cứ điểm g khoản 2 Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 17; khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, tuyên bố các bị cáo Đỗ Xuân H, Trịnh Đình K, Nguyễn Văn K, Hà Văn H phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 35; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Xuân H 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng; xử phạt bị cáo Hà Văn H 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 35; điểm i, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh Đình K 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng.

Áp dụng khoản 1 Điều 38; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 23/9/2020 đến ngày 29/9/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, nộp ngân sách nhà nước đối với số tiền 33.565.000 (Ba mươi ba triệu, năm trăm sáu lăm nghìn) đồng; tịch thu, tiêu huỷ 01 bộ bài tu lơ khơ có đặc điểm theo Biên bản mở niêm phong và niêm phong ngày 21/12/2020 giữa Tòa án quân sự Khu vực Quân khu 4 với Viện kiểm sát quân sự khu vực 1 Bộ đội Biên phòng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, buộc các bị cáo Đỗ Xuân H, Trịnh Đình K, Nguyễn Văn K và Hà Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án quân sự Quân khu 4 trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/01/2021).

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSQSKV1BĐBP;
- VKSQSBĐBP;
- CQĐTHSKV1BĐBP;
- CQTHAHSQK4;
- CQTHAQK4;
- Lưu HSVA, VT, N11.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

1// Nguyễn Duy Nam